HỢP TÁC QUỐC PHÒNG AUSTRALIA - MALAYSIA TRONG KHUÔN KHỔ FPDA GIAI ĐOẠN 2015 - 2018

©2026 Tạp chí Khoa học Intracom
Số 2(2) tháng 6-2026
p-ISSN 3126-2708
https://intracomuni.edu.vn/

Australia - Malaysia Defence Cooperation within the Framework of the Five Power Defence Arrangements (FPDA), 2015 - 2018

Phạm Quốc Trung*, Bùi Thị Thảo**

Ngày nhận bài: 14/02/2026, ngày gửi phản biện: 17/04/2026, ngày duyệt đăng: 19/5/2026

Tóm tắt

Trong bối cảnh môi trường an ninh Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương biến động và cạnh tranh chiến lược giữa các cường quốc gia tăng, hợp tác quốc phòng giữa Australia và Malaysia trong khuôn khổ Hiệp ước Phòng thủ Ngũ cường (FPDA) giai đoạn 2015 - 2018 có nhiều bước phát triển đáng chú ý. Bài viết phân tích cơ sở chiến lược, nội dung hợp tác và ý nghĩa của quan hệ quốc phòng Australia - Malaysia đối với cấu trúc an ninh Đông Nam Á. Nghiên cứu sử dụng phương pháp phân tích lịch sử - logic kết hợp với cách tiếp cận quan hệ quốc tế, trên cơ sở vận dụng các lý thuyết như cân bằng mềm, chủ nghĩa hiện thực phòng thủ và lý thuyết trung cường. Kết quả nghiên cứu cho thấy hai nước đã tăng cường phối hợp thông qua tập trận chung, hợp tác an ninh biển, huấn luyện quân sự và ngoại giao quốc phòng, góp phần củng cố lòng tin chiến lược và nâng cao khả năng phối hợp quân sự. Bài viết kết luận rằng FPDA không chỉ là cơ chế hợp tác an ninh đa phương linh hoạt mà còn thúc đẩy quan hệ quốc phòng Australia - Malaysia phát triển thực chất hơn, đồng thời đóng góp vào duy trì ổn định và cân bằng chiến lược tại Đông Nam Á.

Từ khóa

Hợp tác quốc phòng, Australia - Malaysia, FPDA, an ninh khu vực, cạnh tranh chiến lược.

Abstract

Amid the evolving security dynamics of the Indo-Pacific and intensifying strategic competition among major powers, defence cooperation between Australia and Malaysia within the framework of the Five Power Defence Arrangements (FPDA) witnessed significant developments during the period 2015 - 2018. This article examines the strategic foundations, key areas of cooperation, and broader implications of Australia-Malaysia defence relations for the security architecture of Southeast Asia. The study employs a

* Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế; tác giả liên hệ; email: pqtrung@dhsphue.edu.vn; ORCID: https://orcid.org/0009-0001-0839-5794
** Phó Giáo sư, Tiến sĩ, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

historical-logical analytical method combined with an international relations approach, drawing upon theoretical perspectives including soft balancing, defensive realism, and middle power theory. The findings indicate that the two countries enhanced cooperation through joint military exercises, maritime security initiatives, military training programmes, and defence diplomacy, thereby strengthening strategic trust and improving military interoperability. The article concludes that the FPDA serves not only as a flexible multilateral security mechanism but also as an important platform for deepening practical defence cooperation between Australia and Malaysia, while contributing to the maintenance of regional stability and strategic balance in Southeast Asia.

Keywords

Defence cooperation, Australia - Malaysia relations, Five Power Defence Arrangements (FPDA), regional security, strategic competition.

1. Mở đầu

Trong bối cảnh môi trường an ninh Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương có nhiều biến động, Đông Nam Á ngày càng chịu tác động trực tiếp từ cạnh tranh chiến lược giữa các cường quốc. Các diễn biến trên Biển Đông, sự gia tăng hiện diện quân sự của các nước lớn và những điều chỉnh chính sách quốc phòng trong khu vực đã làm nổi bật nhu cầu tăng cường các cơ chế hợp tác an ninh nhằm duy trì ổn định và cân bằng chiến lược. Trong số các cơ chế đó, Hiệp ước Phòng thủ Ngũ cường (FPDA) tiếp tục giữ vai trò đáng kể trong cấu trúc an ninh khu vực. Giai đoạn 2015 - 2018 chứng kiến sự phát triển hợp tác quốc phòng giữa Australia và Malaysia thông qua các hoạt động tập trận chung, trao đổi chuyên môn và phối hợp trong lĩnh vực an ninh biển, không quân, góp phần nâng cao năng lực quốc phòng, tăng cường khả năng phối hợp tác chiến và củng cố lòng tin chiến lược giữa hai nước.

Mặc dù FPDA đã được nghiên cứu khá rộng rãi như một cơ chế an ninh đa phương, chiều cạnh hợp tác quốc phòng song phương giữa Australia và Malaysia trong khuôn khổ FPDA giai đoạn 2015 - 2018 vẫn chưa được phân tích một cách hệ thống. Xuất phát từ khoảng trống này, bài viết tập trung làm rõ các nhân tố thúc đẩy hợp tác quốc phòng giữa hai nước, những lĩnh vực hợp tác chủ yếu và ý nghĩa của mối quan hệ này đối với cấu trúc an ninh Đông Nam Á. Bài viết cho rằng FPDA không chỉ là một thiết chế an ninh đa phương mà còn là khuôn khổ thúc đẩy hợp tác quốc phòng song phương thực chất giữa Australia và Malaysia, qua đó góp phần lý giải cách các quốc gia sử dụng các cơ chế an ninh linh hoạt để tăng cường năng lực phòng thủ, duy trì cân bằng chiến lược và thích ứng với môi trường cạnh tranh quyền lực ngày càng gia tăng.

2. Phương pháp nghiên cứu và cách tiếp cận

Bài viết sử dụng cách tiếp cận quan hệ quốc tế kết hợp với tiếp cận lịch sử nhằm phân tích sự phát triển của hợp tác quốc phòng Australia - Malaysia trong khuôn khổ FPDA giai đoạn 2015 - 2018. Theo đó, FPDA được tiếp cận không chỉ như một cơ chế hợp tác đa phương mà còn là không gian thúc đẩy quan hệ quốc phòng song phương giữa hai nước.

Về phương pháp nghiên cứu, bài viết vận dụng phương pháp phân tích lịch sử - logic để làm rõ quá trình phát triển hợp tác quốc phòng trong mối liên hệ với bối cảnh chiến lược khu vực. Đồng thời, phương pháp phân tích quan hệ quốc tế được sử dụng nhằm lý giải động cơ chiến lược, lợi ích an ninh và sự điều chỉnh chính sách quốc phòng của Australia và Malaysia trong bối cảnh cạnh tranh chiến lược tại Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương gia tăng. Phương pháp phân tích - tổng hợp cũng được sử dụng để hệ thống hóa các hoạt động hợp tác như tập trận chung, an ninh biển, không quân và ngoại giao quốc phòng.

Nguồn tư liệu của bài viết gồm các tài liệu sơ cấp như Sách Trắng Quốc phòng Australia 2016, Sách Trắng Quốc phòng Malaysia 2019, báo cáo của Bộ Quốc phòng Australia và các thông cáo liên quan đến FPDA; cùng với các công trình nghiên cứu học thuật về FPDA và an ninh khu vực. Bài viết lựa chọn giai đoạn 2015 - 2018 vì đây là thời kỳ cạnh tranh chiến lược tại Biển Đông gia tăng, cấu trúc Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương dần định hình và Australia đẩy mạnh điều chỉnh chính sách quốc phòng thông qua Sách Trắng Quốc phòng 2016.

3. Cơ sở lý luận và bối cảnh chiến lược của hợp tác quốc phòng Australia - Malaysia

3.1. Khung lý thuyết phân tích

Bài viết sử dụng khái niệm "cân bằng mềm" (soft balancing) làm khung lý thuyết trung tâm để phân tích hợp tác quốc phòng Australia - Malaysia trong khuôn khổ FPDA giai đoạn 2015 - 2018. Trong bối cảnh cạnh tranh chiến lược giữa các cường quốc gia tăng, các quốc gia tầm trung có xu hướng ưu tiên những cơ chế hợp tác linh hoạt nhằm tăng cường năng lực phòng thủ và duy trì cân bằng chiến lược thay vì hình thành liên minh quân sự cứng. Theo cách tiếp cận này, FPDA được xem như một hình thức "cân bằng mềm", cho phép Australia và Malaysia thúc đẩy hợp tác quốc phòng thông qua tập trận chung, an ninh biển và ngoại giao quốc phòng mà không tạo ra cam kết quân sự ràng buộc (Goh, 2008).

Bên cạnh đó, chủ nghĩa hiện thực phòng thủ được sử dụng để lý giải nhu cầu tăng cường hợp tác nhằm duy trì ổn định chiến lược trước những biến động an ninh khu vực sau năm 2015. Lý thuyết trung cường được vận dụng để phân tích vai trò của Australia trong việc duy trì hiện diện chiến lược tại Đông Nam Á thông qua các cơ chế đa phương linh hoạt như FPDA (Cooper, Higgott, & Nossal, 1993), trong khi Malaysia thể hiện xu hướng "hedging" nhằm cân bằng quan hệ với các cường quốc. Ngoài ra, chủ nghĩa thể chế tự do được sử dụng như cách tiếp cận bổ trợ để giải thích vai trò của FPDA trong xây dựng lòng tin và thúc đẩy hợp tác quốc phòng khu vực. Trên cơ sở đó, bài viết kết hợp phương pháp phân tích lịch sử - logic với tiếp cận quan hệ quốc tế nhằm làm rõ sự phát triển của hợp tác quốc phòng Australia - Malaysia giai đoạn 2015 - 2018.

3.2. FPDA trong cấu trúc an ninh khu vực

Hiệp ước Phòng thủ Ngũ cường (Five Power Defence Arrangements - FPDA) được thiết lập năm 1971 giữa Anh, Australia, New Zealand, Malaysia và Singapore trong bối cảnh Anh rút lực lượng "East of Suez" và nhu cầu bảo đảm an ninh cho Malaysia - Singapore. Không

giống các liên minh phòng thủ tập thể, FPDA hoạt động như một cơ chế tham vấn và phối hợp phòng thủ, trong đó các bên cam kết tham khảo ý kiến khi Malaysia hoặc Singapore bị đe dọa (Storey, 2005). Trong cấu trúc an ninh Đông Nam Á, FPDA được xem là cơ chế bổ trợ cho ASEAN, tập trung vào hợp tác quân sự thực chất thông qua các cuộc tập trận thường niên như Bersama Lima và Bersama Shield nhằm tăng cường khả năng tương tác tác chiến, chia sẻ thông tin và xây dựng lòng tin giữa các lực lượng vũ trang.

Bước sang thế kỷ XXI, đặc biệt trong bối cảnh cạnh tranh chiến lược gia tăng tại Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, FPDA tiếp tục đóng vai trò như một hình thức "cân bằng mềm" (soft balancing), cho phép các thành viên nâng cao năng lực phòng thủ mà không hình thành cấu trúc đối đầu trực tiếp. Đối với Australia, FPDA là công cụ duy trì hiện diện chiến lược tại Đông Nam Á; đối với Malaysia, đây là cơ chế quan trọng giúp đa dạng hóa quan hệ an ninh. Mặc dù là cơ chế đa phương gồm năm thành viên, bài viết tập trung phân tích cách Australia và Malaysia tận dụng khuôn khổ FPDA để thúc đẩy hợp tác quốc phòng song phương thông qua các hoạt động đa phương như Bersama Lima và Bersama Shield, qua đó tăng cường phối hợp quân sự và củng cố lòng tin chiến lược trong bối cảnh môi trường an ninh khu vực đang biến đổi.

3.3. Bối cảnh an ninh khu vực 2015 - 2018

Những năm giữa thập niên thứ hai của thế kỷ XXI chứng kiến sự biến đổi sâu sắc của môi trường an ninh Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương khi cạnh tranh chiến lược giữa các cường quốc ngày càng gia tăng. Đông Nam Á, với vị trí địa - chiến lược quan trọng, trở thành khu vực chịu tác động trực tiếp từ các điều chỉnh chính sách của các nước lớn. Đặc biệt, các diễn biến trên Biển Đông sau phán quyết của Tòa Trọng tài năm 2016 trong vụ kiện giữa Philippines và Trung Quốc đã làm gia tăng mức độ nhạy cảm chiến lược, đồng thời đặt ra thách thức đối với việc duy trì trật tự khu vực dựa trên luật lệ (Thayer, 2016).

Song song với đó, sự định hình khái niệm "Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương" phản ánh cách tiếp cận địa - chiến lược rộng hơn, thúc đẩy các hoạt động hợp tác quốc phòng, bảo đảm tự do hàng hải và tăng cường răn đe (Medcalf, 2018). Trong khi ASEAN tiếp tục duy trì vai trò trung tâm thông qua các cơ chế như ARF và ADMM+, những hạn chế trong việc đạt đồng thuận khiến các hình thức hợp tác quốc phòng linh hoạt hơn ngày càng được chú trọng.

Trong bối cảnh đó, nhiều đối tác ngoài khu vực đã tăng cường hiện diện tại Đông Nam Á. Australia, thông qua Sách Trắng Quốc phòng 2016, khẳng định tầm quan trọng chiến lược của Đông Nam Á và cam kết mở rộng hợp tác quốc phòng với các nước trong khu vực (Australian Government, 2016). Những diễn biến này cho thấy môi trường an ninh khu vực đang được định hình bởi cả hợp tác và cạnh tranh, tạo động lực thúc đẩy các cơ chế hợp tác quốc phòng thích ứng với trật tự khu vực đang chuyển dịch.

4. Thực tiễn hợp tác quốc phòng Australia - Malaysia trong khuôn khổ FPDA (2015 - 2018)

Để làm rõ quá trình phát triển của hợp tác quốc phòng giữa Australia và Malaysia trong khuôn khổ FPDA giai đoạn 2015 - 2018, cần xem xét các hoạt động hợp tác cụ thể diễn ra

theo từng năm. Trên thực tế, quan hệ quốc phòng giữa hai nước không chỉ được thúc đẩy thông qua các cơ chế đối thoại song phương mà còn được củng cố thông qua các hoạt động đa phương trong khuôn khổ FPDA như tập trận chung, phối hợp chỉ huy - tham mưu, hợp tác an ninh biển và trao đổi quân sự chuyên môn. Mặc dù các hoạt động như Bersama Lima hay Bersama Shield là cơ chế diễn tập đa phương với sự tham gia của năm thành viên FPDA, sự hiện diện thường xuyên và mức độ phối hợp ngày càng sâu giữa Australia và Malaysia trong các hoạt động này đã góp phần tăng cường quan hệ quốc phòng song phương theo hướng thực chất hơn. Bảng dưới đây khái quát một số hoạt động hợp tác tiêu biểu giữa Australia và Malaysia trong khuôn khổ FPDA giai đoạn 2015 - 2018.

Bảng 1. Một số hoạt động hợp tác quốc phòng Australia - Malaysia trong khuôn khổ FPDA, 2015 - 2018

Năm	Hoạt động	Lực lượng tham gia	Vai trò của Australia	Vai trò của Malaysia	Ý nghĩa chiến lược
2015	Exercise Bersama Lima 2015	Hải quân, không quân và lực lượng chỉ huy từ 5 nước FPDA	Triển khai tàu chiến, máy bay tuần tra và lực lượng chỉ huy tác chiến	Cung cấp địa bàn huấn luyện và phối hợp tác chiến với các lực lượng FPDA	Tăng cường khả năng phối hợp quân sự đa phương và củng cố hiện diện chiến lược của Australia tại Đông Nam Á
2016	Triển khai định hướng trong Sách Trắng Quốc phòng Australia 2016	Bộ Quốc phòng Australia và các đối tác khu vực	Khẳng định Đông Nam Á là ưu tiên chiến lược quốc phòng	Mở rộng hợp tác với Australia trong FPDA	Thể hiện sự gia tăng cam kết chiến lược của Australia đối với khu vực
2017	Exercise Bersama Shield 2017	Hải quân, không quân và lực lượng hỗn hợp FPDA	Tham gia điều phối tác chiến liên quân	Tăng cường phối hợp với lực lượng Australia	Cải thiện năng lực tác chiến đa phương và an ninh biển
2018	Hợp tác an ninh biển và HADR	Hải quân và lực lượng hỗ trợ nhân đạo	Thúc đẩy chia sẻ thông tin và hỗ trợ nhân đạo	Tăng cường năng lực ứng phó an ninh phi truyền thống	Mở rộng nội hàm hợp tác quốc phòng ngoài lĩnh vực quân sự truyền thống

Nguồn: Tác giả tổng hợp từ Australian Department of Defence (2017, 2018), Australian Government (2016) và các tài liệu liên quan đến FPDA

Dữ liệu trên cho thấy hợp tác quốc phòng giữa Australia và Malaysia trong khuôn khổ FPDA giai đoạn 2015 - 2018 diễn ra liên tục và có xu hướng mở rộng cả về quy mô lẫn nội dung hợp tác. Nếu giai đoạn đầu chủ yếu tập trung vào các hoạt động diễn tập phòng thủ và phối hợp chỉ huy - tham mưu, thì từ năm 2017 - 2018 nội dung hợp tác đã mở rộng sang an

ninh biển, hỗ trợ nhân đạo và nâng cao khả năng phối hợp đa binh chủng. Mặc dù các hoạt động như Bersama Lima hay Bersama Shield mang tính đa phương trong khuôn khổ FPDA, sự tham gia thường xuyên của Australia và Malaysia đã tạo điều kiện thúc đẩy quan hệ quốc phòng song phương theo hướng thực chất hơn, góp phần củng cố lòng tin chiến lược và nâng cao khả năng tương tác quân sự giữa hai nước.

4.1. Hợp tác huấn luyện và tập trận chung

Trong khuôn khổ Hiệp ước Phòng thủ Ngũ cường (FPDA), hợp tác huấn luyện và tập trận chung giữa Australia và Malaysia tiếp tục giữ vai trò trung tâm trong việc duy trì tính thực chất của quan hệ quốc phòng song phương. Không được thiết kế như một liên minh phòng thủ ràng buộc chặt chẽ, FPDA vận hành chủ yếu thông qua cơ chế tham vấn và diễn tập quân sự định kỳ, qua đó củng cố lòng tin và nâng cao khả năng phối hợp giữa các lực lượng vũ trang (Emmers, 2018). Chính tính linh hoạt này cho phép các bên tăng cường năng lực phòng thủ mà không tạo ra cấu trúc đối đầu cứng nhắc trong môi trường an ninh khu vực ngày càng nhạy cảm.

Các cuộc tập trận thường niên như Bersama Shield và Bersama Lima là các hoạt động diễn tập đa phương trong khuôn khổ FPDA với sự tham gia của năm nước thành viên. Tuy nhiên, sự tham gia thường xuyên của Australia và Malaysia trong các cuộc diễn tập này đã tạo ra không gian hợp tác thực tiễn quan trọng cho quan hệ quốc phòng song phương giữa hai nước. Thông qua các hoạt động huấn luyện chung, phối hợp chỉ huy - tham mưu và tác chiến liên quân, Australia và Malaysia từng bước nâng cao khả năng tương tác quân sự, chia sẻ kinh nghiệm tác chiến và củng cố lòng tin chiến lược.

Đối với Malaysia, việc tham gia sâu vào các hoạt động huấn luyện trong FPDA mang ý nghĩa bổ trợ quan trọng cho tiến trình hiện đại hóa lực lượng vũ trang trong điều kiện nguồn lực còn hạn chế. Thông qua tập trận cùng Australia - quốc gia có năng lực quân sự tiên tiến - Malaysia có cơ hội tiếp cận quy trình chỉ huy - kiểm soát hiện đại, cải thiện năng lực phòng không và giám sát biển (Bitzinger, 2015). Điều này đặc biệt có ý nghĩa trong bối cảnh môi trường an ninh biển tại Đông Nam Á gia tăng phức tạp và đòi hỏi phản ứng linh hoạt, hiệu quả.

Về phía Australia, sự tham gia tích cực và nhất quán trong các hoạt động huấn luyện FPDA phản ánh định hướng tăng cường can dự chiến lược vào Đông Nam Á. Sách Trắng Quốc phòng 2016 nhấn mạnh tầm quan trọng của việc mở rộng hợp tác quốc phòng với các đối tác khu vực nhằm duy trì một trật tự ổn định và dựa trên luật lệ (Australian Government, 2016). Thông qua các cuộc tập trận chung, Australia không chỉ củng cố quan hệ song phương với Malaysia mà còn duy trì khả năng triển khai lực lượng linh hoạt, tăng cường hiểu biết về môi trường tác chiến khu vực và khẳng định vai trò của một quốc gia trung cường tích cực.

Bên cạnh nội dung tác chiến truyền thống, các cuộc diễn tập trong khuôn khổ FPDA cũng lồng ghép yếu tố hỗ trợ nhân đạo và cứu trợ thảm họa, phản ánh xu hướng mở rộng nội hàm hợp tác quốc phòng nhằm thích ứng với các thách thức an ninh phi truyền thống. Nhìn tổng thể, hợp tác huấn luyện và tập trận chung giữa Australia và Malaysia không chỉ góp phần nâng cao năng lực phòng thủ mà còn củng cố lòng tin chiến lược, duy trì cam kết lâu dài và đóng góp vào ổn định của cấu trúc an ninh khu vực đang tái định hình.

4.2. Hợp tác an ninh biển và không quân

Trong khuôn khổ FPDA, Australia và Malaysia từng bước mở rộng hợp tác trong lĩnh vực an ninh biển và không quân, phản ánh lợi ích chung trong việc bảo đảm tự do hàng hải và ổn định không phận khu vực. Trong bối cảnh cạnh tranh chiến lược và các thách thức an ninh phi truyền thống gia tăng, hai nước đều chú trọng tăng cường năng lực giám sát, kiểm soát và phối hợp trên biển cũng như trên không (Australian Government, 2016).

Trong lĩnh vực an ninh biển, hợp tác tập trung vào nâng cao năng lực nhận diện tình huống trên biển (MDA), trao đổi thông tin và tham gia các cuộc tập trận như Bersama Lima và Bersama Shield. Các hoạt động này giúp lực lượng hải quân hai nước tăng cường phối hợp tác chiến, phòng không, chống ngầm và bảo vệ các tuyến hàng hải chiến lược (Emmers, 2018). Theo Storey (2017), việc duy trì hiện diện quân sự thường xuyên tại Đông Nam Á góp phần củng cố cấu trúc an ninh dựa trên luật lệ.

Trong lĩnh vực không quân, hợp tác giữa RAAF và RMAF tập trung vào diễn tập phòng không tích hợp, trao đổi sĩ quan và huấn luyện chỉ huy - kiểm soát, qua đó nâng cao khả năng tương tác kỹ thuật và phối hợp tác chiến đa quốc gia (Lee, 2017). Ngoài ra, hợp tác biển - không quân còn mở rộng sang hỗ trợ nhân đạo và cứu trợ thảm họa (HADR), phản ánh xu hướng mở rộng nội hàm an ninh khu vực (Emmers, 2018). Nhìn chung, hợp tác an ninh biển và không quân giữa Australia và Malaysia không chỉ phục vụ lợi ích song phương mà còn góp phần duy trì ổn định chiến lược và tăng cường lòng tin khu vực.

4.3. Ngoại giao quốc phòng và xây dựng lòng tin

Ngoại giao quốc phòng giữa Australia và Malaysia được triển khai như một cơ chế quan trọng nhằm duy trì ổn định chiến lược và củng cố lòng tin trong bối cảnh môi trường an ninh khu vực ngày càng phức tạp. Thay vì dựa trên các cam kết liên minh ràng buộc cao, hai nước ưu tiên đối thoại chính sách, minh bạch hóa định hướng chiến lược và tăng cường tiếp xúc quân sự nhằm giảm thiểu nguy cơ hiểu lầm và tính toán sai lầm. Các nghiên cứu về cấu trúc an ninh Đông Nam Á cho thấy những cơ chế tham vấn linh hoạt như FPDA vận hành hiệu quả nhờ sự kết hợp giữa trao đổi chính sách và hợp tác thực tiễn, từ đó nâng cao khả năng dự báo và quản lý rủi ro chiến lược.

Trong quan hệ song phương, các cuộc Đối thoại Quốc phòng cấp cao, trao đổi đoàn quân sự và các chương trình đào tạo sĩ quan đã tạo ra kênh trao đổi ổn định về những vấn đề như an ninh biển, chống khủng bố và các thách thức an ninh phi truyền thống. Việc duy trì tiếp xúc quốc phòng thường xuyên giữa các nước trong và ngoài khu vực được xem là yếu tố góp phần củng cố trật tự dựa trên luật lệ và hạn chế nguy cơ leo thang căng thẳng trong bối cảnh cạnh tranh chiến lược gia tăng (Storey, 2017). Thông qua các cơ chế này, Australia và Malaysia có điều kiện chia sẻ đánh giá về môi trường an ninh, điều chỉnh nhận thức chiến lược và tăng cường mức độ minh bạch trong hoạch định chính sách.

Trong khuôn khổ FPDA, ngoại giao quốc phòng còn thể hiện qua cơ chế họp tham vấn trước và sau các cuộc tập trận chung, nơi các bên trao đổi kế hoạch, đánh giá kết quả và rút

kinh nghiệm. Quá trình này được đánh giá là có ý nghĩa quan trọng trong việc củng cố sự tin cậy thể chế và tăng cường khả năng phối hợp đa phương (Lee, 2017). Sự gắn kết giữa đối thoại chính sách và hoạt động thực địa tạo nên mối liên hệ chặt chẽ giữa cam kết chính trị và năng lực tác chiến, qua đó góp phần xây dựng lòng tin một cách thực chất. Ở cấp độ chiến lược, định hướng của Australia nhấn mạnh vai trò của ngoại giao quốc phòng trong tăng cường quan hệ với Đông Nam Á, coi đây là công cụ hỗ trợ duy trì môi trường an ninh ổn định và mở (Australian Government, 2016).

Có thể thấy, ngoại giao quốc phòng đã trở thành nền tảng quan trọng giúp quan hệ quốc phòng Australia - Malaysia phát triển bền vững, linh hoạt và thích ứng với sự điều chỉnh của cấu trúc an ninh khu vực.

5. Nhận xét về hợp tác quốc phòng Australia - Malaysia trong khuôn khổ FPDA

5.1. Thành tựu và giá trị chiến lược

Hợp tác quốc phòng giữa Australia và Malaysia trong khuôn khổ FPDA đạt được những kết quả cụ thể và có thể đo lường được cả về tần suất hoạt động lẫn mức độ thể chế hóa. Trong giai đoạn 2015 - 2018, FPDA duy trì đều đặn hai cuộc tập trận quy mô lớn mỗi năm, gồm Exercise Bersama Shield (diễn tập chỉ huy - tham mưu) và Exercise Bersama Lima (diễn tập thực binh). Riêng cuộc tập trận Bersama Lima năm 2018 có sự tham gia của khoảng 3.000 quân nhân, hơn 20 tàu chiến và 30 máy bay từ năm nước thành viên (Australian Department of Defence, 2018). Những con số này phản ánh mức độ cam kết thực chất và khả năng huy động lực lượng đáng kể trong khuôn khổ hợp tác đa phương mà Australia và Malaysia là hai thành tố quan trọng.

Về phương diện song phương, các cuộc Đối thoại Quốc phòng cấp cao giữa Australia và Malaysia được tổ chức thường niên, bên cạnh các chuyến thăm cấp bộ trưởng và tham mưu trưởng lực lượng vũ trang. Theo Báo cáo thường niên của Bộ Quốc phòng Australia, riêng năm tài khóa 2016 - 2017, Australia đã triển khai hơn 1.000 lượt quân nhân tham gia các hoạt động huấn luyện và hợp tác quốc phòng tại Đông Nam Á, trong đó Malaysia là một trong những đối tác chủ chốt (Australian Department of Defence, 2017). Điều này cho thấy mức độ ưu tiên dành cho hợp tác khu vực trong chính sách quốc phòng của Canberra.

Về năng lực, Malaysia hưởng lợi từ việc tham gia các hoạt động huấn luyện chung, đặc biệt trong lĩnh vực phòng không tích hợp và tác chiến trên biển. Theo Sách Trắng Quốc phòng Malaysia 2019, việc duy trì tham gia FPDA giúp lực lượng vũ trang nước này cải thiện năng lực chỉ huy - kiểm soát và khả năng phối hợp đa quốc gia, nhất là trong các nhiệm vụ bảo vệ không phận và vùng đặc quyền kinh tế (Ministry of Defence Malaysia, 2019). Sự cải thiện này không chỉ mang ý nghĩa kỹ thuật mà còn tăng cường mức độ sẵn sàng chiến lược.

Về giá trị chiến lược, sự duy trì ổn định của FPDA trong gần 50 năm (thành lập năm 1971) và tiếp tục hoạt động hiệu quả trong những năm gần đây cho thấy đây là một trong số ít cơ chế an ninh đa phương có tính bền vững tại Đông Nam Á. Việc duy trì trung bình hai cuộc tập trận lớn mỗi năm cùng hàng chục hoạt động trao đổi, huấn luyện chuyên ngành đã củng cố lòng tin và tạo ra nền tảng hợp tác dài hạn.

Nhìn chung, các số liệu về quy mô lực lượng tham gia, tần suất tập trận và mức độ thể chế hóa đối thoại cho thấy hợp tác quốc phòng Australia - Malaysia được cụ thể hóa bằng các hoạt động thường niên và cơ chế đối thoại, qua đó tạo ra giá trị chiến lược rõ ràng cho cả hai bên và đóng góp vào sự ổn định của cấu trúc an ninh khu vực.

5.2. Hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, hợp tác quốc phòng Australia - Malaysia trong khuôn khổ FPDA vẫn tồn tại một số hạn chế. Trước hết, FPDA không phải là liên minh phòng thủ tập thể với cam kết can thiệp quân sự ràng buộc như NATO, mà chủ yếu dựa trên cơ chế tham vấn và phối hợp chính sách. Vì vậy, trong các vấn đề nhạy cảm như Biển Đông, FPDA chưa thể hiện vai trò răn đe trực tiếp và khả năng phản ứng vẫn phụ thuộc nhiều vào mức độ đồng thuận giữa các thành viên.

Ngoài ra, sự khác biệt trong cách tiếp cận đối với Trung Quốc cũng ảnh hưởng đến chiều sâu hợp tác song phương. Trong khi Australia có xu hướng cứng rắn hơn về các vấn đề an ninh khu vực sau Sách Trắng Quốc phòng 2016, Malaysia lại theo đuổi chính sách cân bằng và thận trọng do gắn bó chặt chẽ với Trung Quốc về kinh tế. Điều này hạn chế khả năng mở rộng hợp tác sang các lĩnh vực nhạy cảm như tuần tra chung hay chia sẻ tình báo chiến lược.

Bên cạnh đó, sự chênh lệch về năng lực quốc phòng giữa hai nước khiến hợp tác chủ yếu tập trung vào huấn luyện, diễn tập và xây dựng năng lực hơn là phối hợp quân sự tích hợp cao. Nội dung hợp tác cũng vẫn thiên về an ninh biển và ngoại giao quốc phòng truyền thống, trong khi các lĩnh vực như an ninh mạng, công nghệ quốc phòng hay phối hợp tác chiến liên hợp còn khá hạn chế. Những yếu tố này cho thấy hợp tác quốc phòng Australia - Malaysia dù phát triển thực chất hơn nhưng vẫn chịu tác động từ khác biệt lợi ích chiến lược và cấu trúc an ninh khu vực.

Kết luận

Hợp tác quốc phòng giữa Australia và Malaysia trong khuôn khổ FPDA giai đoạn 2015 - 2018 cho thấy khả năng thích ứng của một cơ chế an ninh khu vực linh hoạt trong bối cảnh môi trường chiến lược Đông Nam Á và Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương có nhiều biến động. Thông qua các hoạt động tập trận đa phương, hợp tác an ninh biển, trao đổi chuyên môn và đối thoại quốc phòng, Australia và Malaysia đã từng bước củng cố lòng tin chiến lược, nâng cao khả năng phối hợp quân sự và mở rộng quan hệ quốc phòng song phương theo hướng thực chất hơn.

Bài viết cho thấy FPDA không chỉ đóng vai trò như một cơ chế hợp tác đa phương mà còn là khuôn khổ hỗ trợ sự phát triển quan hệ quốc phòng giữa Australia và Malaysia. Đối với Australia, FPDA góp phần duy trì hiện diện chiến lược tại Đông Nam Á; trong khi đối với Malaysia, cơ chế này hỗ trợ nâng cao năng lực phòng thủ mà vẫn bảo đảm tính cân bằng và tự chủ trong chính sách đối ngoại. Tuy nhiên, tính phi ràng buộc của FPDA, sự khác biệt trong cách tiếp cận các vấn đề chiến lược khu vực, đặc biệt liên quan đến Trung Quốc, cùng

sự chênh lệch về năng lực quốc phòng giữa hai nước vẫn là những yếu tố ảnh hưởng đến chiều sâu hợp tác trong dài hạn.

Trong bối cảnh sau năm 2018, khi cạnh tranh chiến lược tại Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tiếp tục gia tăng và nội hàm an ninh ngày càng mở rộng sang các lĩnh vực như an ninh mạng, công nghệ quốc phòng và an ninh phi truyền thống, FPDA nhiều khả năng sẽ tiếp tục điều chỉnh để thích ứng với môi trường khu vực mới. Đây cũng là hướng nghiên cứu cần được tiếp tục làm rõ nhằm đánh giá vai trò và triển vọng của FPDA trong cấu trúc an ninh khu vực đang chuyển dịch.

Tài liệu tham khảo

Australian Department of Defence. (2017). *Annual report 2016-17. Commonwealth of Australia*. Truy cập tại: https://www.defence.gov.au/about/accountability/annual-reports

Australian Department of Defence. (2018). *Exercise Bersama Lima 2018 (Media release).* Commonwealth of Australia. Truy cập tại: https://www.defence.gov.au/news-events

Australian Government, Department of Defence. (2016). *2016 Defence White Paper*. Commonwealth of Australia. https://www.defence.gov.au/about/strategic-planning/defence-white-paper-2016

Bitzinger, R. A. (2015). *Defence modernization trends in Southeast Asia*. RSIS Commentary, No. 172. S. Rajaratnam School of International Studies.

Cooper, A. F., Higgott, R. A., & Nossal, K. R. (1993). *Relocating middle powers: Australia and Canada in a changing world order*. UBC Press.

Emmers, R. (2018). The Five Power Defence Arrangements and the evolving security architecture in Southeast Asia. *Journal of the Indian Ocean Region, 14*(2), 123-137. https://doi.org/10.1080/19480881.2018.1475858.

Goh, E. (2008). Great powers and hierarchical order in Southeast Asia: Analyzing regional security strategies. *International Security, 32(3), 113–157*. https://doi.org/10.1162/isec.2008.32.3.113.

Kuik, C.-C. (2008). The essence of hedging: Malaysia and Singapore's response to a rising China. *Contemporary Southeast Asia, 30(2), 159–185*. https://doi.org/10.1355/cs30-2a.

Lee, J. (2017). Multilateral military exercises and regional security cooperation in Southeast Asia. *Asian Security, 13(3), 214-231*. https://doi.org/10.1080/14799855.2017.1339155.

Medcalf, R. (2018). Reimagining Asia: From Asia-Pacific to Indo-Pacific. *International Relations of the Asia-Pacific, 18*(2), 1-27.

Ministry of Defence Malaysia. (2019). *Malaysia Defence White Paper. Government of Malaysia*. Truy cập tại: https://www.mod.gov.my/images/mindef/article/kpp/ whitepaper.pdf

Storey, I. (2005). The Five Power Defence Arrangements: The quiet achiever. *Contemporary Southeast Asia, 27*(1), 1-20.

Storey, I. (2017). *Southeast Asia and the South China Sea dispute: Regional responses and strategic implications*. Contemporary Southeast Asia, 39(3), 381-406.

Thayer, C. A. (2016). *South China Sea: After the tribunal ruling*. The Diplomat.